

Số: 25/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng  
Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học,  
Trường Đại học Yersin Đà Lạt, Bộ Giáo dục và Đào tạo**

**HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-KĐCLGD ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học của Trường Đại học Yersin Đà Lạt, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Phiên họp thứ XIX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học của Trường Đại học Yersin Đà Lạt, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XIX của Hội đồng ngày 19 tháng 8 năm 2023 đã thông qua với tỉ lệ 100% (15/15/15) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học của Trường Đại học Yersin Đà Lạt. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.



2. Kiến nghị Trường Đại học Yersin Đà Lạt cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học của Trường Đại học Yersin Đà Lạt.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐH YDL;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**PGS.TS. Nguyễn Phương Nga**





## Phụ lục I



**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Nghị quyết số: 25/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng  
 Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		<b>3,67</b>	<b>2</b>	<b>66,67%</b>
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		<b>4,00</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>		<b>3,67</b>	<b>2</b>	<b>66,67%</b>
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		<b>4,33</b>	<b>3</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 4.1	5			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		<b>3,80</b>	<b>4</b>	<b>80,00%</b>
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		<b>4,14</b>	<b>7</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	4			
<b>Tiêu chuẩn 7</b>		<b>4,40</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>



*Handwritten signature*

Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	5			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 8</b>		<b>4,40</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 8.1	5			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>		<b>4,20</b>	<b>5</b>	<b>100,00%</b>
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>		<b>3,83</b>	<b>5</b>	<b>83,33%</b>
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>		<b>3,80</b>	<b>4</b>	<b>80,00%</b>
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			
<b>Điểm đánh giá chung</b>	<b>4,04</b>	<b>4,02</b>	<b>45</b>	<b>90,00%</b>



*Handwritten signature or mark.*



## Phụ lục II

**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Kèm theo Nghị quyết số: 25/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng  
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Trường Đại học Yersin Đà Lạt được thành lập theo Quyết định số 175/2004/QĐ-TTg ngày 01/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ và trở thành cơ sở đào tạo đại học ngoài công lập đầu tiên trên vùng đất Tây Nguyên. Tháng 8/2016, Trường Đại học Yersin Đà Lạt chính thức trở thành thành viên của công ty Cổ phần giáo dục Thành Thành Công (TTC Edu), thuộc tập đoàn Thành Thành Công (TTC).

Ngành Công nghệ sinh học được chính thức đào tạo vào năm 2004 theo Quyết định số 7050/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 03/11/2004, dưới sự quản lý trực tiếp của Khoa Công nghệ Sinh học. Đến năm 2009, do sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, Khoa Công nghệ sinh học đã hợp chung với Khoa Môi trường thành Khoa Sinh học - Môi trường.

Trường Đại học Yersin Đà Lạt đã vinh dự được Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trao tặng Biểu tượng vàng Nguồn nhân lực Việt Nam (năm 2011).

***Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học của Trường Đại học Yersin Đà Lạt giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:***

### **I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH**

1. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đã cập nhật chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học vào các năm 2018, 2021 và 2022. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường; phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học trong Luật Giáo dục đại học.

2. Nhà trường đã ban hành Bản mô tả chương trình đào tạo vào năm 2021 và năm 2022. Bản mô tả chương trình đào tạo được ban hành sau mỗi lần rà soát đều có những điều chỉnh nhất định cùng với sự thay đổi của chương trình đào tạo.

3. Chương trình dạy học ngành Công nghệ sinh học của Nhà trường được thiết kế và đưa vào sử dụng dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm.

4. Mục tiêu và Triết lý giáo dục của Nhà trường được tuyên bố rõ ràng và phù hợp với thực tế xu hướng phát triển toàn cầu, được giảng viên, sinh viên hiểu, vận dụng vào các hoạt động dạy - học.

5. Nhà trường có các văn bản quy định về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong kiểm tra đánh giá. Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học đã sử dụng nhiều phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

6. Nhà trường đã thực hiện khá tốt công tác tuyển dụng và đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giảng viên của ngành đào tạo. Trong giai đoạn 5 năm của chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ tăng dần.

7. Nhà trường có các chính sách để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên, nhân viên.

8. Nhà trường đã triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác nhằm giúp người học cải thiện việc học tập ngay từ khi sinh viên nhập học. Nhà trường có môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, đảm bảo vệ sinh an toàn. Quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường được giảng viên, nhân viên và người học thực hiện.

9. Nhà trường có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng đáp ứng yêu cầu làm việc, nghiên cứu khoa học; diện tích sàn phục vụ đào tạo trên 1 người học đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Nhiều sản phẩm nghiên cứu khoa học đã thực hiện của cán bộ, giảng viên của Khoa được áp dụng vào cải tiến hoạt động dạy và học trong chương trình dạy học.

11. Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ sinh viên ngành Công nghệ sinh học có việc làm dao động từ 85% đến 100%.

## **II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:**

1. Trong chu kỳ rà soát tiếp theo, Nhà trường/Khoa cần lưu ý đến việc phân tích, đánh giá dự báo nhu cầu của thị trường lao động và lấy ý kiến của các bên liên quan một cách có hệ thống, khoa học để điều chỉnh mục tiêu của chương trình đào tạo nhằm đảm bảo tính cập nhật và phù hợp với những biến động về yêu cầu của thị trường lao động của ngành và có tính thực nghiệm và ứng dụng cao.

2. Nhà trường cần kịp thời rà soát các đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học để thay thế các giáo trình/tài liệu giảng dạy được ban hành cách đây trên 10 năm bằng các giáo trình/tài liệu mới được ban hành hoặc tái bản lại nhằm cập nhật các giáo trình mới nhất thuộc lĩnh vực liên quan cho giảng viên và sinh viên để đảm bảo chất lượng dạy và học của ngành Công nghệ sinh học bắt kịp với những thay đổi mới nhất của ngành Công nghệ sinh học.



3. Nhà trường cần rà soát việc đóng góp của từng chuẩn đầu ra của học phần vào việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để đảm bảo tính hợp lý và có thể đo lường, đánh giá được chính xác mức độ đáp ứng của các chuẩn đầu ra của học phần đối với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

4. Nhà trường/Khoa cần có hướng dẫn cụ thể để đảm bảo tất cả các đề cương chi tiết học phần trong chương trình đào tạo của ngành Công nghệ sinh học có nội dung hướng dẫn tự học cho sinh viên, trong đó nên hướng dẫn/quy định cụ thể cho người học về số trang, mục cần đọc/nghiên cứu đối với tài liệu học tập trước khi lên lớp.

5. Nhà trường cần định kỳ hằng năm thực hiện rà soát và định lượng đánh giá các kết quả thi thông qua việc sử dụng phần mềm chuyên dụng để định lượng đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các đề thi hết học phần để xác định các đề thi đo lường được mức độ sinh viên đạt được chuẩn đầu ra của học phần và đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo nhằm tạo lập được cơ sở khoa học chắc chắn cho việc cải tiến nâng cao chất lượng đề thi.

6. Nhà trường và Khoa cần sớm có giải pháp hiệu quả hơn để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giảng viên hiện có, đặc biệt là nâng cao tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ như có hỗ trợ kinh phí, tìm kiếm nguồn học bổng từ các tổ chức trong và ngoài nước để gửi giảng viên đi học tiến sĩ; cần có kế hoạch bồi dưỡng và xây dựng chính sách hỗ trợ cụ thể để một số giảng viên sớm đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

7. Nhà trường nên chú ý đến tính đặc thù của từng chuyên ngành đào tạo, trong đó có ngành Công nghệ sinh học, khi quy hoạch đội ngũ cán bộ, chuyên viên, kỹ thuật viên và nhân viên của các Khoa, các phòng chức năng để cân đối điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ hỗ trợ và phục vụ cho các ngành đào tạo của Trường.

8. Nhà trường cần phân tích nguyên nhân dẫn tới việc số lượng sinh viên của ngành Công nghệ sinh học bị cảnh báo học vụ và buộc thôi học để có cơ sở đưa ra những giải pháp hợp lý nhằm giảm thiểu tối đa số lượng sinh viên bị cảnh báo học vụ, đặc biệt hướng tới việc không có sinh viên bị buộc thôi học.

9. Nhà trường cần có kế hoạch ngân sách và lập kế hoạch sửa chữa các giảng đường xuống cấp để đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của Trường.

10. Nhà trường/Khoa cần có chính sách hỗ trợ mạnh hơn để khuyến khích tất cả giảng viên tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và công bố sản phẩm nghiên cứu khoa học; thành lập nhóm nghiên cứu chuyên sâu/mũi nhọn để có đủ năng lực đầu thầu các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (Nhà nước/ Bộ/Tỉnh) đảm bảo có cơ sở và điều kiện thuận lợi nhằm gia tăng số lượng đề tài nghiên cứu khoa học và sản phẩm khoa học được chuyển thành chuyên đề/nội dung dạy học cho chương trình đào tạo.

11. Khoa cần mở rộng hơn nữa phạm vi đối sánh loại hình và số lượng hoạt động

Học  
TAM  
TƯ LƯU  
DỤC

nghiên cứu khoa học của người học ngành Công nghệ sinh học với các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy khác của Nhà trường để thấy rõ hơn vị thế nghiên cứu khoa học của sinh viên ngành Công nghệ sinh học của Khoa so với các chương trình đào tạo khác của Nhà trường.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.



-----

